

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày 25-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ - TỈNH PHÚ THỌ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thúy

Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tình

2. Ông Vi Văn Hải

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Đặng Trần Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa

Ngày 25 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh L - sinh ngày 01/3/1969 tại thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 5, khu dân cư T, phường H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Mạnh T (đã chết) và bà Nguyễn Thị B - sinh năm 1935; bị cáo có vợ là Hà Thị Thu H - sinh năm 1971 và 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/11/2020 đến ngày 29/11/2020, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại phường H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

+*Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Đoàn Văn M - sinh năm 1994. Trú tại: Khu 2, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

2. Anh Đỗ Quang H - sinh năm 1994. Trú tại: Khu 4, xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

3. Ông Trần Lương C - sinh năm 1967. Trú tại: Khu X, xã V, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Thị Thu H, sinh năm 1976, trú tại khu dân cư T, phường H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ đăng ký làm đại lý bán vé xổ số kiến thiết cho Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Phú Thọ. Do Nguyễn Mạnh L là anh rể chị H không có công ăn việc làm nên khoảng tháng 09 năm 2020, H và anh rể là Nguyễn Mạnh L thỏa thuận về việc nhờ L đứng ra bán hộ vé xổ số, còn H làm công việc khác. Hàng ngày, Lợi trực tiếp bán vé xổ số kiến thiết tại hiên nhà mẹ vợ là bà Hà Thị Luyến, sinh năm 1946, ở tại khu dân cư T, phường H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Tuy nhiên do việc bán vé xổ số ít người mua, thu nhập thấp nên Lợi nảy sinh ý định bán thêm số lô, số đề để tăng L nhuận. Khoảng 16 giờ ngày 26/11/2020, Đoàn Văn M đến đặt vấn đề mua số lô, số đề, L đồng ý. M mua của Lợi các số lô 36, 16, 29, 50, 27, 57, 88 mỗi số 20 điểm (1 điểm lô tương đương 22.500 đồng), các số đề 36, 16, 29, 50, 27, 57, 88 mỗi số là 100.000 đồng, số đề 93 là 30.000 đồng. L khuyến mại cho M 73.000 đồng tiền mua số đề nhưng M không nhận lại tiền mà mua thêm vào các số đề 36, 16, 29, 50, 27, 57, 88 mỗi số là 10.000 đồng, số đề 93 là 3.000 đồng. Như vậy, các số đề 36, 16, 29, 50, 27, 57, 88 M mua của L là 110.000 đồng/số, số đề 93 là 33.000 đồng. Tổng số tiền M mua số lô, số đề của L là 3.953.000 đồng, nhưng M chỉ phải trả cho L số tiền là 3.880.000 đồng. L dùng bút bi ghi tên M vào bảng đề rồi ghi các số lô, số đề M mua. M trả cho L số tiền 3.880.000 đồng, L cầm tiền và để trên mặt bàn bán vé xổ số. Sau đó M dùng bút bi ghi lại các số đề đã mua vào 01 tờ giấy còn gọi là cặp đề để M nhớ.

Tiếp sau đó, Đỗ Quang H đến và đặt vấn đề mua số lô, số đề của L, L đồng ý. H mua của L các số lô 10, 15, 50, 77 mỗi số là 20 điểm, các số đề 10, 15, 50, 77 mỗi số là 20.000 đồng, L khuyến mại cho H 8.000 đồng tiền mua số đề. H không nhận lại tiền mà mua thêm vào các số đề 10, 15, 50, 77 mỗi số là 2.000 đồng. Như vậy, các số đề 10, 15, 50, 77 H mua của L là 22.000 đồng/số. Tổng số tiền H mua số lô, số đề của L là 1.888.000 đồng, nhưng H chỉ phải trả cho L số tiền là 1.880.000 đồng. L tiếp tục dùng bút bi ghi tên H cùng các số lô, số đề H mua vào bảng đề. H trả cho L số tiền 1.880.000 đồng, đồng thời Hiếu dùng bút bi ghi lại các số đề đã mua vào 01 tờ giấy còn gọi là cặp đề để Hiếu nhớ. Khi L vừa cầm tiền để xuống bàn bán vé xổ số thì tổ công tác Công an thị xã Phú Thọ phát hiện bắt quả tang. Công an thị xã Phú Thọ đã tạm giữ của Nguyễn Mạnh L số tiền: 5.760.000 đồng, 01 bảng đề, 01 chiếc bút bi mực màu đen, 01 chiếc máy tính nhãn hiệu Casio, 01 tập giấy in các chữ số màu đen là kết quả xổ số của các ngày trước, 01 chiếc bàn gỗ, 01 chiếc ghế nhựa nhãn hiệu Việt Nhật, tại ngăn kéo bàn vị trí Nguyễn Mạnh L ngồi thu giữ số tiền: 15.877.000 đồng; Thu giữ Đoàn Văn M và Đỗ Quang H 02 mảnh giấy ghi các số

lô, số đề mà M và H đã mua của L. Tổ công tác Công an thị xã Phú Thọ đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lợi, M và Hiếu.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Mạnh L tại tổ 5, khu dân cư T, phường H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, T sản gì.

Tại cơ quan điều tra Lợi, M và H đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số lô, số đề ngày 26/11/2020 như đã nêu trên. Ngoài ra, L còn khai nhận trong ngày 26/11/2020, Trần Lương C đến hỏi mua các số lô, số đề, L đồng ý. C mua số đề dạng kép B là 150.000 đồng, số đề dạng kép lệch là 150.000 đồng, số đề 40 là 30.000 đồng. Tổng số tiền C mua số lô, số đề của L là 330.000 đồng nhưng L khuyến mại cho C 30.000 đồng tiền mua số đề. Tuy nhiên số tiền này C chưa thanh toán cho L. Cơ quan điều tra đã triệu tập Cát đến làm việc. Tại cơ quan điều tra C đã khai nhận toàn bộ hành vi mua số lô số đề của L như L đã khai. Đồng thời C đã tự nguyện giao nộp số tiền 300.000 đồng cho cơ quan điều tra.

Ngoài hành vi đánh bạc với M, H và C, L còn bán số lô, số đề cho 15 người khác đi đường được L lưu lại số lô, đề và giá trị tiền đã thu của người đến ghi lô, đề. Tuy nhiên L không biết những người này là ai, ở đâu, L chỉ ghi tên của những người này vào bảng đề để thuận tiện cho việc thanh toán. Do không có đầy đủ thông tin về họ tên, địa chỉ nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để làm rõ các đối tượng trên mà chỉ xác định được tổng số tiền Lợi dùng vào việc đánh bạc đối với những người này là 8.406.500 đồng. Số tiền này phù hợp với số tiền thu giữ của Lợi khi bị bắt quả tang, phù hợp với bản ghi trong bảng đề thu giữ của L. Ngày 05/01/2021 Nguyễn Mạnh L đã tự nguyện giao nộp số tiền 111.000 đồng là tiền bán số lô, đề cho Đoàn Văn M, Đỗ Quang H và Trần Lương C nhưng L đã khuyến mại cho họ.

Trên cơ sở kết quả điều tra xác định: Số tiền Nguyễn Mạnh L dùng vào việc đánh bạc trong ngày 26/11/2020 là tổng số tiền Lợi đã bán số lô, số đề cho Đoàn Văn M, Đỗ Quang H, Trần Lương C và những người không quen biết là 14.577.500đ (Mười bốn triệu năm trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Về cách thức đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề và tỷ lệ thắng, thua L và những người mua số lô, số đề thống nhất như sau: Dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày lúc 18 giờ 15 phút để xác định thắng - thua. Cụ thể có 08 giải (từ giải đặc biệt đến giải bảy). Trong tổng 08 giải có 27 bộ số. Với số đề: Người mua tự lựa chọn hai số tự nhiên bất kỳ từ 00 đến 99, trong ngày khi mở thưởng nếu số đề người mua trùng với 02 số cuối của giải Đặc biệt thì người mua số đề thắng, tỷ lệ thắng 1 được 70 (mua 1.000 VNĐ, thắng được 70.000 VNĐ) còn người bán số đề là người thua và ngược lại thì người bán số đề thắng và được toàn bộ số tiền người chơi đã bỏ ra mua số đề đó. Ngoài mua số đề theo cách thức như trên thì người chơi còn mua số đề ở các dạng đầu, đuôi, cặp, kép.... Với số lô: Người mua tự lựa chọn hai số tự nhiên bất kỳ từ 00 đến 99. Một điểm lô là 22.500 đồng. Trong ngày khi

mở thưởng mà có số lô người chơi đã mua trùng với hai số cuối của một trong 27 bộ số nằm trong cơ cấu của 08 giải thưởng thì người mua số lô thắng, người bán số lô phải trả cho người mua 80.000 đồng trên một điểm lô/1 lần thắng và ngược lại các số lô người chơi mua mà không trùng với 02 số cuối của 27 bộ số thì người bán số lô thắng và được hưởng toàn bộ số tiền người chơi bỏ ra mua số lô đó. Tất cả các số lô, số đề bán cho người mua, Lợi tự tính toán và chi trả thắng thua cho khách chơi mà không chuyển bằng đề cho ai khác.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh L khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc trái phép như sau: Bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng. Khi bị cáo ghi số lô, số đề thì giữa bị cáo và chị H không thỏa thuận gì về việc ghi số lô, số đề, chị H không biết việc bị cáo ghi số lô, số đề. Khi bị bắt bị cáo bị tạm giữ: 01 bằng đề; 01 chiếc bút bi mực màu đen, 01 chiếc máy tính nhãn hiệu Casio, 01 chiếc bàn B gỗ, 01 chiếc ghế nhựa nhãn hiệu Việt Nhật, 01 tập giấy in các chữ và số màu đen kết quả xổ số là công cụ phục vụ cho hành vi bán số lô, số đề; số tiền 21.637.000đồng, trong đó có 7.470.500đồng là tiền của gia đình bị cáo, còn lại 14.166.500đồng là tiền bị cáo bán số lô, số đề, bị cáo nộp 111.000đồng tiền bán số đề khuyến mại cho khách. Thu nhập của bị cáo bình quân 4.000.000đồng/tháng, bị cáo có T sản là nhà xây và đất đứng tên bị cáo là T sản chung của vợ, chồng.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKS-TXPT ngày 04/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ truy tố bị can Nguyễn Mạnh L về tội: “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố không có lời tranh luận và bào chữa nào khác. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo: Nguyễn Mạnh L phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1điều 51; điều 35 Bộ luật hình sự

Phạt Nguyễn Mạnh L từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

-Về xử lý vật chứng và đồ vật, T liệu tạm giữ: Áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu: của bị cáo Nguyễn Mạnh L số tiền 14.277.500đ (Mười bốn triệu hai trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm đồng); của ông Trần Lương C 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước;

Tịch thu của bị cáo Nguyễn Mạnh L 01 chiếc bút bi mực màu đen, 01 tập giấy in các chữ và số màu đen kết quả xổ số để tiêu hủy;

Tịch thu của bị cáo Nguyễn Mạnh L 01 chiếc máy tính nhãn hiệu Casio, 01 chiếc bàn B gỗ, 01 chiếc ghế nhựa nhãn hiệu Việt Nhật để bán nộp ngân sách nhà nước;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh L số tiền 7.470.500đ (Bảy triệu bốn trăm bảy mươi nghìn năm trăm đồng);

Tịch thu: của bị cáo Nguyễn Mạnh L 01 bảng đề ghi nhiều chữ số, ký hiệu B mực màu xanh; của anh Đoàn Văn M 01 mảnh giấy ghi các con số và của anh Đỗ Quang H 01 mảnh giấy ghi các con số để lưu trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ân hận về hành vi mà bị cáo đã phạm, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Mạnh L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 16 giờ ngày 26/11/2020 tại khu dân cư T, phường H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Mạnh L đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua B tiền dưới hình thức bán số lô, số đề cho Đoàn Văn M, Đỗ Quang H, Trần Lương C và những người chơi khác bị Công an thị xã Phú Thọ phát hiện bắt quả tang với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 14.577.500 (Mười bốn triệu năm trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm đồng). Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền L, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và các T liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Nguyễn Mạnh L phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự. Qua đó thấy rằng, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “ *Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua B tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ*

luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Đối với Đoàn Văn M, Đỗ Quang H và Trần Lương C là người đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề của Nguyễn Mạnh L. Xét thấy số tiền dùng để đánh bạc của những người này chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Qua xác M nhân thân các đối tượng trên đều chưa có tiền án, tiền sự về các tội đánh bạc, gá bạc, tổ chức đánh bạc nên ngày 05/01/2021, Công an thị xã Phú Thọ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M, H và C về hành vi đánh bạc trái phép B hình thức mua số lô, số đề với mức phạt 200.000 đồng một người là phù hợp.

Đối với chị Hà Thị Thu H là người nhờ L bán hộ vé xổ số. Giữa chị H và L thoả thuận: L sẽ bán hộ vé xổ số cho chị H, chị H không phải trả bất kỳ khoản tiền nào cho L. Việc L bán số lô, đề, chị H không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của L. Cơ quan điều tra đã nhắc nhở rút kinh nghiệm đối với chị H là phù hợp.

[3].Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây bất bình trong nhân dân, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Hơn nữa nó còn là mầm mống gây nên các hậu quả nghiêm trọng khác. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và làm gương cho những ai đã, đang có hành vi tương tự như bị cáo đã phạm.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, có hiểu biết xã hội nhưng không chịu làm ăn lương thiện mà đã trực tiếp tham gia đánh bạc trái phép nhằm thu lợi bất chính nên phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra. Trước lần phạm tội này, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội thành khẩn khai báo được quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Do đó đối với bị cáo chỉ cần áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại điều 35 Bộ luật hình sự cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì mức hình phạt như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[4].Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Xét thấy, bị cáo đã áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5].Về vật chứng và các T liệu, đồ vật tạm giữ:

Đối với 01 chiếc bút bi mực màu đen, 01 chiếc máy tính nhãn hiệu Casio, 01 chiếc bàn B gỗ, 01 chiếc ghế nhựa nhãn hiệu Việt Nhật, 01 tập giấy in các chữ và số màu đen kết quả xổ số là công cụ phục vụ cho hành vi bán số lô, số đề của Nguyễn Mạnh L: Chiếc bút bi mực màu đen, 01 tập giấy in các chữ và số màu đen kết quả xổ số không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; còn 01 chiếc máy tính nhãn hiệu Casio, 01 chiếc bàn B gỗ, 01 chiếc ghế nhựa nhãn hiệu Việt Nhật cần tịch thu bán nộp ngân sách nhà nước;

Đối với 02 mảnh giấy thu trên người của Đoàn Văn M và Đỗ Quang H, đây là mảnh giấy M và Hiếu đã tự ghi lại những số lô, số đề mua của Nguyễn Mạnh L để nhớ khi tính thắng thua và 01 bảng đề thu của bị cáo là chứng cứ chứng M hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu lưu trong hồ sơ vụ án.

Về số tiền 5.760.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang là tiền L bán số lô, số đề cho anh Đoàn Văn M và anh Đỗ Quang H cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Số tiền 15.877.000 đồng thu giữ trong ngăn kéo bàn tại vị trí L ngồi, kết quả điều tra xác định số tiền 8.406.500 đồng là tiền L bán số lô, số đề cho những người không quen biết mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Còn số tiền 7.470.500 đồng là tiền của gia đình L, số tiền này không liên quan đến việc bán số lô, số đề nên trả lại cho bị cáo.

Quá trình điều tra, bị cáo đã nộp số tiền khuyến mại ghi số đề cho anh Đoàn Văn M, anh Đỗ Quang H và ông Trần Lương C là 111.000đồng và ông Trần Lương C đã nộp số tiền mua số đề của bị cáo là 300.000đồng. Đây là số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc trái phép nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6].Về án phí: Bị cáo Nguyễn Mạnh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; khoản 1, khoản 3 điều 35 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh L phạm tội: “Đánh bạc”, phạt Nguyễn Mạnh L 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

-Về xử lý vật chứng và đồ vật, T liệu tạm giữ: Áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu: của bị cáo Nguyễn Mạnh L số tiền 14.277.500đ (Mười bốn triệu hai trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm đồng); của ông Trần Lương C 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước;

Tịch thu của bị cáo Nguyễn Mạnh L 01 chiếc bút bi mực màu đen, 01 tập giấy in các chữ và số màu đen kết quả xổ số để tiêu hủy;

Tịch thu của bị cáo Nguyễn Mạnh L 01 chiếc máy tính nhãn hiệu Casio, 01 chiếc bàn B gỗ, 01 chiếc ghế nhựa nhãn hiệu Việt Nhật để bán nộp ngân sách nhà nước;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh L số tiền 7.470.500đ (Bảy triệu bốn trăm bảy mươi nghìn năm trăm đồng);

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ ngày 05/02/2021).

Tịch thu: của bị cáo Nguyễn Mạnh L 01 bảng đề ghi nhiều chữ số, ký hiệu B mực màu xanh; của anh Đoàn Văn M 01 mảnh giấy ghi các con số và của anh Đỗ Quang H 01 mảnh giấy ghi các con số để lưu trong hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo; người có quyền L, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã, tỉnh;
- Công an thị xã;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ;
- Thi hành án hình sự; Chi cục THADS thị;
- Lưu hồ sơ (2 bản);
- Lưu văn phòng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thúy